

Số: **2724/QĐ-UBND**

Bình Định, ngày 06 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Công trình: Trung tâm Hội nghị của tỉnh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 4550/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng; Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 12/01/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng và Quyết định số 1597/QĐ-UBND ngày 14/5/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng công trình Trung tâm Hội nghị của tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 632/QĐ-UBND ngày 14/02/2015 của UBND tỉnh, Quyết định số 714/QĐ-UBND ngày 04/3/2015, Quyết định số 1590/QĐ-UBND ngày 14/5/2018 và Quyết định số 3527/QĐ-UBND ngày 16/10/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt, phê duyệt bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Trung tâm Hội nghị của tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2496/QĐ-UBND ngày 22/7/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán công trình Trung tâm Hội nghị của tỉnh;

Xét đề nghị của Ban QLDA Dân dụng và Công nghiệp tỉnh tại Tờ trình số 1043/TTr-BQLDA ngày 23/7/2019 và Báo cáo thẩm định số 477/BC-SKHĐT ngày 29/7/2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư,



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu Công trình Trung tâm Hội nghị của tỉnh với các nội dung theo Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Ban QLDA Dân dụng và Công nghiệp tỉnh tổ chức thực hiện kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã được phê duyệt theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này bổ sung Quyết định số 632/QĐ-UBND ngày 14/02/2015, Quyết định số 714/QĐ-UBND ngày 04/3/2015, Quyết định số 1590/QĐ-UBND ngày 14/5/2018 và Quyết định số 3527/QĐ-UBND ngày 16/10/2018 của UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Ban QLDA Dân dụng và Công nghiệp tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT P.C.Thắng;
- CVP, PVPKT;
- Lưu: VT, K14. *ivd*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Cao Thắng

Phụ lục điều chỉnh, bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu Công trình Trung tâm Hội nghị của tỉnh

(Kèm theo Quyết định số: 2724/QĐ-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2019 của UBND tỉnh)

Stt	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Gói thầu số 03: Hoàn thiện nội thất (ốp lát đá, ốp gỗ...), hệ thống điện chiếu sáng; xây dựng bó vỉa và vỉa hè.	62.549.738.000 (Trong đó: Chi phí xây lắp: 55.109.902.000 + Chi phí HMC: 1.928.846.000 + Chi phí dự phòng: 5.510.990.000)	Ngân sách Nhà nước	Đấu thầu rộng rãi	01 giai đoạn, 02 túi hồ sơ	Quý III năm 2019	Đơn giá cố định	12 tháng
2	Gói thầu số 04: Cung cấp, lắp đặt hệ thống điều hòa không khí, thang máy; đường dây, TBA và máy phát điện dự phòng.	56.884.046.000 (Trong đó: Chi phí xây lắp, thiết bị: 51.357.473.000 + Chi phí HMC: 390.826.000 + Chi phí dự phòng: 5.135.747.000)	Ngân sách Nhà nước	Đấu thầu rộng rãi	01 giai đoạn, 02 túi hồ sơ	Quý III năm 2019	Đơn giá cố định	12 tháng
3	Gói thầu số 05: Cung cấp, lắp đặt thiết bị chuyên ngành sân khấu, khán phòng, phòng hội thảo.	8.228.097.000 (Trong đó: Chi phí thiết bị: 7.480.088.000 + Chi phí dự phòng: 748.009.000)	Ngân sách Nhà nước	Đấu thầu rộng rãi	01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Quý III năm 2019	Trọn gói	10 tháng

Stt	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
4	Tư vấn giám sát cung cấp, lắp đặt thiết bị công trình, xây dựng đường dây và TBA	310.279.000	Ngân sách Nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý III năm 2019	Trọn gói	12 tháng
5	Tư vấn kiểm toán độc lập	1.612.000.000	Ngân sách Nhà nước	Đấu thầu rộng rãi	01 giai đoạn, 02 túi hồ sơ	Quý III năm 2019	Trọn gói	12 tháng
6	Bảo hiểm thiết bị quản lý vận hành công trình	102.752.000	Ngân sách Nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý III năm 2019	Trọn gói	12 tháng
Tổng cộng giá trị các gói thầu: 129.686.912.000 đồng <i>(Một trăm hai mươi chín tỷ, sáu trăm tám mươi sáu triệu, chín trăm mười hai nghìn đồng)</i>								